**SỬ DỤNG HỆ SỐ SHARPE ĐỂ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA CÁC DANH MỤC ĐẦU TƯ.**

Mai Thị Quỳnh Như

 Khoa Kế toán – Đại học Duy Tân

Hiệu quả đầu từ tư được đánh giá thông qua khả năng sinh lời, tuy nhiên khả năng sinh lời không phải là chỉ số quan trọng nhất, vì khả năng sinh lời càng cao . Hiệu quả của các chiến lược quản lý vốn có tính tới mức độ rủi ro có thể được tính toán bằng hệ số Sharpe. Hệ số này cũng được sử dụng để phân tích hiệu suất của doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán và tiền tệ. Nó cho phép bạn so sánh mức độ rủi ro của chiến lược cao hơn bao nhiêu so với các khoản đầu tư phi rủi ro và liệu thu nhập có tương xứng với rủi ro đó hay không.

Từ khóa: Chỉ số sinh lời, hệ số Sharpe, rủi ro.

1. **Đặt vấn đề**

Hệ số Sharpe được phát triển bởi William F. Sharpe, người đoạt giải Nobel và được sử dụng để giúp các nhà đầu tư hiểu lợi tức của một khoản đầu tư so với rủi ro của nó. nhằm mục đích đo lường tỷ suất sinh lợi đã điều chỉnh rủi ro của một khoản đầu tư. .Hệ số Sharpe được sử dụng việc nghiên cứu lý thuyết đầu tư hiện đại cho thấy rằng xác định rủi ro có một vai trò cơ bản trong việc xác định hiệu quả của danh mục đầu tư. [Hệ số Sharpe](http://www.saga.vn/thuat-ngu/sharpe-ratio-ty-so-sharpe~3951), còn được gọi là hệ số lợi nhuận trên biến động, có lẽ là thước đo quản lý danh mục đầu tư phổ biến nhất. Mức chênh lệch cao hơn của danh mục đầu tư so với lãi suất phi rủi ro được tiêu chuẩn hóa bởi độ lệch chuẩn của phần lợi suất danh mục lớn hơn. Theo giả thuyết, các nhà đầu tư luôn có thể đầu tư vào trái phiếu chính phủ và thu về được phần lợi nhuận từ [lãi suất phi rủi ro](http://www.saga.vn/thuat-ngu/risk-free-interest-rate-lai-suat-phi-rui-ro~2903). [Hệ số Sharpe](http://www.saga.vn/thuat-ngu/sharpe-ratio-ty-so-sharpe~3951) xác định rằng số lợi nhuận dự kiến trên số lợi nhuận tối thiểu đó. Trong khung lý thuyết rủi ro/lợi nhuận của lý thuyết [danh mục đầu tư](http://www.saga.vn/thuat-ngu/portfolio-danh-muc-dau-tu~3747), khoản đầu tư rủi ro cao hơn thường sẽ đem lại lợi nhuận cao. Kết quả là, [hệ số Sharpe](http://www.saga.vn/thuat-ngu/sharpe-ratio-ty-so-sharpe~3951)cao cho thấy mức tỷ suất sinh lời đã điều chỉnh rủi ro tốt hơn.

Trong số các thước đo dưới đây, có nhiều thước đo tương tự như [hệ số Sharpe](http://www.saga.vn/thuat-ngu/sharpe-ratio-ty-so-sharpe~3951). Theo đó, việc đo lường lợi nhuận dựa trên một mức chuẩn được chuẩn hóa cho các rủi ro vốn có của danh mục đầu tư, nhưng giữa các loại tỉ số đó cũng có điểm hơi khác nhau, tùy thuộc vào tình hình mà nhà đầu tư chọn lựa ra loại hệ số phù hợp nhất cho mình.

Vì vậy, các nhà đầu tư hợp lý chọn mục tiêu đầu tư và mục đích chính của danh mục đầu tư là: có thể chịu được nguy cơ cố định, việc theo đuổi những phần thưởng lớn nhất, hoặc ở lợi nhuận kỳ vọng cố định, việc theo đuổi những rủi ro thấp nhất.

Công thức hệ số Sharpe: = [E (Rp)-Rf] / σp
E (Rp): hệ số dự kiến ​​lợi nhuận trên danh mục đầu tư
Rf: lãi suất phi rủi ro
σp: danh mục đầu tư độ lệch chuẩn

Hệ số Sharpe được tính bằng cách lấy tổng tỷ suất sinh lợi của khoản đầu tư trừ đi tỷ suất sinh lợi phi rủi ro sau đó đem chia cho độ lệch chuẩn của tỷ suất sinh lợi của danh mục.

Hệ số Sharpe của danh mục đầu tư càng lớn, hiệu suất được điều chỉnh theo rủi ro càng tốt. Nếu kết quả phân tích dẫn đến hệ số Sharpe âm, điều đó có nghĩa là lãi suất phi rủi ro lớn hơn lợi nhuận của danh mục đầu tư hoặc lợi nhuận của danh mục đầu tư dự kiến ​​là âm. Trong cả hai trường hợp, hệ số Sharpe âm không có bất kỳ ý nghĩa nào để xác định hiệu quả danh mục đầu tư.

1. **Sử dụng Hệ số Sharpe trong đánh gia hiệu quả danh mục đầu tư**

Một nhà đầu tư đang xem xét thêm khoản phân bổ quỹ phòng hộ vào danh mục đầu tư hiện có của họ, hiện đang được phân chia giữa cổ phiếu và trái phiếu và đã thu về 15% so với năm ngoái. Lãi suất phi rủi ro hiện tại là 3,5% và mức độ biến động của lợi nhuận của danh mục đầu tư là 12%, làm cho hệ số Sharpe là 95,8%, hoặc (15% - 3,5%) chia cho 12%.

Nhà đầu tư tin rằng việc thêm quỹ đầu cơ vào danh mục đầu tư sẽ làm giảm lợi tức kỳ vọng xuống 11% trong năm tới, nhưng cũng hy vọng mức độ biến động của danh mục đầu tư sẽ giảm xuống 7%. Họ giả định rằng lãi suất phi rủi ro sẽ không thay đổi trong năm tới. Sử dụng công thức tương tự, với các con số ước tính trong tương lai, nhà đầu tư nhận thấy danh mục đầu tư có hệ số Sharpe kỳ vọng là 107%, hoặc (11% - 3,5%) chia cho 7%.Ở đây, nhà đầu tư đã chỉ ra rằng mặc dù khoản đầu tư vào quỹ đầu cơ đang làm giảm lợi nhuận tuyệt đối của danh mục đầu tư, nhưng nó đã cải thiện hiệu suất của nó trên cơ sở điều chỉnh theo rủi ro. Nếu việc bổ sung khoản đầu tư mới làm giảm hệ số Sharpe, thì không nên thêm khoản đầu tư đó vào danh mục đầu tư. Ví dụ này giả định rằng hệ số Sharpe dựa trên hiệu suất trong quá khứ có thể khá so với hiệu suất dự kiến ​​trong tương lai.

**Sự khác biệt giữa hệ số Sharpe và và hệ số Sortino:**

Một biến thể của hệ số Sharpe là hệ số Sortino, hệ số này loại bỏ ảnh hưởng của biến động giá tăng lên độ lệch chuẩn để tập trung vào việc phân phối lợi nhuận thấp hơn mục tiêu hoặc lợi nhuận cần thiết. Hệ số Sortino cũng thay thế lãi suất phi rủi ro bằng tỷ suất sinh lợi yêu cầu trong tử số của công thức, làm cho công thức trở thành lợi tức của danh mục đầu tư ít hơn lợi tức yêu cầu, chia cho phân phối lợi nhuận dưới mục tiêu hoặc lợi tức yêu cầu.

**Hạn chế của việc sử dụng hệ số Sharpe:**

Thứ nhất, không có khuyến nghị duy nhất về giá trị nên được sử dụng trong công thức. Tùy thuộc vào việc chúng ta lấy hệ số chiết khấu hoặc lãi suất tiền gửi làm cơ sở cho thu nhập phi rủi ro mà hệ số sẽ khác nhau. Do đó, hệ số được sử dụng để so sánh tương đối, chứ không bị ràng buộc với các giá trị.

Thứ hai, Do tính sự không chính xác trong tính toán, chỉ so sánh một giá trị hệ số của mỗi chiến lược thôi sẽ không đủ. Sự khác biệt sau đây đòi hỏi nghiên cứu sâu hơn về kết quả chiến lược: hệ số của chiến lược thứ nhất tốt hơn trong một khoảng thời gian (hoặc phương pháp tính toán), trong khi chiến lược thứ hai tốt hơn cho một khoảng thời gian khác.

Thứ ba, không ai muốn so sánh các chiến lược hoàn toàn khác nhau trong đó sự khác biệt về rủi ro đã rõ ràng. Ví dụ: giữa đầu tư vào vàng và vào tiền điện tử.

Thứ tư, hệ số Sharpe có thể bị thao túng bởi các nhà quản lý danh mục đầu tư đang tìm cách thúc đẩy lịch sử lợi nhuận đã điều chỉnh theo rủi ro rõ ràng của họ. Điều này có thể được thực hiện bằng cách kéo dài khoảng thời gian đo. Điều này sẽ dẫn đến ước tính biến động thấp hơn. Ví dụ: độ lệch tiêu chuẩn hàng năm của lợi nhuận hàng ngày thường cao hơn độ lệch chuẩn của lợi nhuận hàng tuần, ngược lại, cao hơn so với lợi nhuận hàng tháng.

1. **Kết luận**

Trong số các thước đo về hiệu quả của các danh mục đầu tư . Doanh nghiệp có thể sử dụng nhiều loại hệ số khác nhau tương tự như [hệ số Sharpe](http://www.saga.vn/thuat-ngu/sharpe-ratio-ty-so-sharpe~3951). Theo đó, việc đo lường lợi nhuận dựa trên một mức chuẩn được chuẩn hóa cho các rủi ro vốn có của danh mục đầu tư, nhưng giữa các loại tỉ số đó cũng có điểm hơi khác nhau, tùy thuộc vào tình hình mà nhà đầu tư chọn lựa ra loại tỷ số phù hợp nhất cho mình.

Tài liệu tham khảo:

1. <https://www.investopedia.com/terms/s/sharperatio.asp>
2. <https://www.liteforex.com/vi/blog/for-beginners/ty-le-sharpe-danh-gia-chien-luoc-giao-dich/>
3. https://tuanvanle.wordpress.com/2017/03/10/5-cach-de-danh-gia-hieu-qua-quan-ly-danh-muc-dau-tu/